

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2019/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cán bộ, công chức và viên chức được đào tạo, bồi dưỡng;
- b) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, khu phố ở cấp xã.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước

1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên

Mức chi thù lao cho giảng viên, trợ giảng (nếu có), báo cáo viên trong nước (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng), một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học; đối tượng giảng viên, báo cáo viên như sau:

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: 1.600.000 đồng/người/buổi;

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương; giáo sư;

chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học; giảng viên cao cấp; chuyên viên cao cấp: 1.400.000 đồng/người/buổi;

c) Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.200.000 đồng/người/buổi;

d) Giảng viên, báo cáo viên là Trưởng, phó các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tương đương: 900.000 đồng/người/buổi;

đ) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị Trung ương và tỉnh (ngoài 4 đối tượng nêu trên): 700.000 đồng/người/buổi;

e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp huyện và tương đương: Mức tối đa không quá: 500.000 đồng/buổi;

g) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp xã và tương đương: 300.000 đồng/người/buổi.

2. Chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên

Tuỳ theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức khoá bồi dưỡng cán bộ, công chức quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên phù hợp nhưng tối đa không quá với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-NĐND ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh).

3. Chi thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên

Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì được chi theo mức chi quy định hiện hành tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 30/2017/NQ-NĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đối với giảng viên không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô thì được thanh toán theo giá vé thực tế phương tiện công cộng; nếu tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,15 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

4. Chi nước uống phục vụ lớp học

a) Đối với các lớp bồi dưỡng từ 05 ngày trở xuống: Áp dụng mức chi hội nghị theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Đối với các lớp bồi dưỡng trên 5 ngày: 5.000 đồng/người/buổi.

5. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc

Mức chi 200.000 đồng/học viên.

6. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế (nếu có)

Hỗ trợ một phần tiền ăn: 50.000 đồng/ngày/người. Đối với hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ không quá mức chi theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-NĐND ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

7. Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp bồi dưỡng: Được trích 10% trên tổng kinh phí của mỗi lớp học và được tính trong phạm vi nguồn kinh phí bồi dưỡng được phân bổ.

8. Chi hỗ trợ cho các đối tượng là những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, khu phố ở cấp xã trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo các khoản:

a) Chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết): Nếu cách cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại) thì được thanh toán theo giá vé thực tế phương tiện công cộng; nếu tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,15 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

b) Chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Mức chi hỗ trợ không quá mức chi theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-NĐND ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài

Mức chi do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 51/2012/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách đào tạo sau đại học trong nước và đào tạo sau đại học ở nước ngoài; chính sách thu hút, sử dụng trí thức và Nghị quyết số 130/2014/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 51/2012/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách đào tạo sau đại học trong nước và đào tạo sau đại học ở nước ngoài; chính sách thu hút, sử dụng trí thức.

Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại cơ quan, đơn vị; căn cứ nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức quy định tại Nghị quyết này; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

Các nội dung khác không được quy định tại Nghị quyết này thì được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ

Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc Đính chính Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2019./.

n:

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt